

Số: 030.304/2020/NQ - HĐQT

Hải Dương, ngày 03 tháng 03 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Đợt 1 và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS**

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 số 281101/2019/NQ – ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh và nhu cầu thực tế của Công ty;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty số 0303/2020/BB - HĐQT ngày 03/03/2020,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua số lượng đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings. Cụ thể như sau:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tối đa 20.000.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị mệnh giá cổ phiếu dự kiến chào bán: 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng).
- Hình thức phát hành: Đấu giá công khai qua Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và/hoặc chào bán cho cổ đông hiện hữu và/hoặc chào bán riêng lẻ cho đối tác chiến lược.
- Số đợt phát hành: Tối đa 3 đợt.

Điều 2: Thông qua chi tiết phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ Đợt 1 và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành. (Phương án chi tiết đính kèm)

Điều 3: Thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện:

Giao người đại diện theo pháp luật của Công ty và/hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu, văn bản và chủ trì tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần ra công chúng tăng vốn điều lệ thông qua hình thức bán đấu giá công khai qua Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, bao gồm nhưng không giới hạn: thủ tục đăng ký chào bán, thủ tục đăng ký bán đấu giá qua Sở giao dịch



chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, thủ tục lưu ký/lưu ký bổ sung; thủ tục niêm yết/niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu chào bán thành công; ký ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung và thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh ghi nhận mức vốn điều lệ mới của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng/ban có liên quan của Công ty có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Dương



PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐỢT 1

(Kèm theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 33/2020/NQ – HĐQT thông qua chi tiết phương án phát hành cổ phiếu Đợt 1)

1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings
 2. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings.
 3. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
 4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phần.
 5. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tối đa 4.300.000 cổ phiếu
 6. Tổng giá trị mệnh giá cổ phiếu dự kiến chào bán: 43.000.000.000 đồng (Bốn mươi ba tỷ đồng).
 7. Hình thức phát hành: Đấu giá công khai qua Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.
 8. Giá khởi điểm bán đấu giá: 25.000 đồng/cổ phần.
 9. Thời gian chào bán dự kiến: Sau khi được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận. Thời gian và lộ trình phân phối cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị Công ty quyết định trên cơ sở các điều kiện phù hợp và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
 10. Phương thức xử lý số cổ phiếu không bán hết: Toàn bộ số cổ phiếu chưa phân phối hết trong quá trình chào bán sẽ được ủy quyền cho HĐQT phân phối cho các đối tượng do HĐQT lựa chọn theo giá không thấp hơn giá đấu thành công bình quân.
 11. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu đối với đợt phát hành cổ phiếu là 70% số lượng chào bán. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh tiến độ dự án và huy động nguồn vốn vay ngân hàng, các tổ chức tài chính hoặc tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp.
 12. Hạn chế chuyển nhượng:
 - + Đối với số lượng cổ phiếu bán qua hình thức đấu giá công khai: Tự do chuyển nhượng.
 - + Đối với cổ phiếu không phân phối hết, HĐQT phân phối lại: Bị hạn chế chuyển nhượng
- 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
13. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi vốn điều lệ:
 - + Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings theo kết quả của đợt phát hành.
 - + Phê duyệt việc sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings theo kết quả của đợt phát hành.
 - + Phê duyệt việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với mức vốn điều lệ mới theo kết quả của đợt phát hành.

14. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty:

+ Phê duyệt việc đăng ký/đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

+ Phê duyệt việc đăng ký niêm yết/đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

15. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Toàn bộ số vốn thu được từ các đợt phát hành dự kiến sẽ là 107.500.000.000 đồng, bao gồm cả phần thặng dư vốn, được Công ty sử dụng để đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất nguyên vật liệu sinh học tự hủy (PBAT).

Chi tiết về việc sử dụng vốn: Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy nguyên liệu sinh học phân hủy hoàn toàn công nghệ cao (PBAT)

✓ Thông tin dự án

+ Tên dự án: Dự án xây dựng Nhà máy nguyên liệu sinh học phân hủy hoàn toàn công nghệ cao.

+ Địa điểm đề xuất thực hiện: Khu Công nghiệp Nam Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP. Hải Phòng

+ Tổng diện tích khu đất: 3 ha, trong đó diện tích nhà xưởng khoảng 2,1 ha.

+ Sản phẩm chính: Vật liệu sinh học tự hủy PBAT. PBAT (polybutyrate adipate terephthalate) là một polymer tổng hợp dựa trên nguồn nguyên liệu hóa thạch, có khả năng phân hủy sinh học hoàn toàn; là thành phần chính để tạo nên nguyên liệu sinh học phân hủy hoàn toàn như giấy phủ (paper-coating), màng co, màng bám, bao bì xốp, các loại đồ nhựa cần độ cứng cao như cốc uống nước, đồ dùng bàn ăn cũng như các sản phẩm ép phun và ép nóng. Các sản phẩm này sau khi sử dụng có khả năng phân hủy 100% bởi sự tác động của vi khuẩn thành những chất tự nhiên, hòa lẫn vào đất và không gây hại, hoàn toàn thân thiện với môi trường (phân hủy hữu cơ - compostable).

+ Công suất dự kiến: 20.000 tấn/năm

✓ ***Tình trạng pháp lý và tiến độ dự án***

+ Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings.

+ Ngày 28/11/2019, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings đã thông qua chủ trương đầu tư xây dựng Nhà máy nguyên liệu sinh học phân hủy hoàn toàn công nghệ cao.

✓ ***Kế hoạch đầu tư***

+ Tổng mức đầu tư của dự án là: 1.490,13 tỷ đồng (tương đương 64,09 triệu USD theo tỷ giá hối đoái 1 USD = 23.250 VND (tạm tính theo tỉ giá ngày 12/09/2019 của ngân hàng CP Ngoại Thương Việt Nam), với các phân bổ dự kiến như sau:

STT	Hạng mục	Triệu VND	USD
1	Nhà xưởng	161,739.1	6,956,522
	<i>Quyền sử dụng đất</i>	60,652.2	2,608,696
	<i>Xây dựng nhà xưởng</i>	101,087.0	4,347,826
2	Máy móc, thiết bị sản xuất	1,251,176	53,814,000
	<i>Dây chuyền sản xuất</i>	930,000.0	40,000,000
	<i>Bản quyền công nghệ & thiết kế</i>	232,500.0	10,000,000
	<i>Thiết bị phòng Lab</i>	42,175.5	1,814,000
	<i>Thiết bị khác</i>	46,500.0	2,000,000
3	Vốn lưu động năm đầu & Dự phòng	77,220.0	3,321,291
	Tổng vốn đầu tư	1,490,135	64,091,813

✓ **Hiệu quả kinh tế của dự án**

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	2021	2022	2023	2024	2025
Doanh thu dự kiến	227.490	928.252	1.499.274	1.529.409	1.560.151
Lợi nhuận sau thuế dự kiến	6.903	144.505	311.969	358.901	376.591
Biên lợi nhuận ròng	3,0%	15,6%	20,8%	23,5%	24,1%
Đóng góp NSNN	-	-	34.663	39.878	41.843

16. Nguyên tắc xác định mức giá phát hành:

✚ **Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2019**

Chỉ tiêu	Khoản mục	Giá trị (đồng VN)
		31/12/2019
Vốn chủ sở hữu	(1)	4.063.099.816.493
Giá trị cổ phiếu ưu đãi	(2)	141.148.800.000
Số cổ phần phổ thông đã phát hành	(3)	128.262.459
Số cổ phiếu quỹ	(4)	0
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	(5)	1.960.674.552.047
Số cổ phần phổ thông đang lưu hành	(6) = (3) – (4)	128.262.459

Giá trị sổ sách
một cổ phần

=

Vốn chủ sở hữu – Giá trị cổ phiếu ưu đãi - lợi ích cổ đông không kiểm soát

Số cổ phần phổ thông đang
lưu hành

=

15.291 đồng/cổ phần

✚ **Giá trị thị trường (được tính theo Phương pháp P/E).**

Theo Phương pháp này giá trị một cổ phần Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings được xác định theo công thức:

Giá trị một cổ phần = EPS (x) P/E bình quân của ngành

Trong đó:

EPS: Thu nhập của một cổ phiếu thường (đồng/cổ phần)

EPS = Lợi nhuận sau thuế/Số lượng cổ phiếu thường đang lưu hành

P: Giá cổ phiếu (đồng/cổ phần)

P/E: Chỉ số giá trên thu nhập một cổ phiếu

Để tính P/E bình quân của ngành, Công ty sẽ căn cứ vào P/E của các doanh nghiệp hoạt động cùng ngành, có quy mô gần với quy mô hoạt động và đặc điểm kinh doanh tương tự với Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

STT	Tên Công ty	Mã CK	P/E
1	CTCP Nhựa Bình Minh	BMP	8,75
2	CTCP Thuận Đức	TDP	8,15
3	CTCP Bao bì Nhựa Tân Tiến	TTP	3,77
4	CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong	NTP	7,75
5	CTCP Tập đoàn Nhựa Đông Á	DAG	6,34
Bình Quân			6,95

(Nguồn: Công ty tổng hợp)

Theo BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings:
EPS = 3.433 đồng/cổ phần

⇒ **Giá cổ phiếu = EPS x P/E bình quân = 23.859 đồng/cổ phần**

✚ **Phương pháp EV/EBITDA**

Theo Phương pháp này giá trị một cổ phần Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings được xác định theo các bước sau:

(1) Giá trị công ty (EV) = EBITDA (x) EV/EBITDA trung bình ngành

(2) Giá trị vốn chủ sở hữu = Giá trị công ty (+) Tiền và tương đương tiền (-) Giá trị thị trường của nợ vay (-) Giá trị cổ đông thiểu số

(3) Giá trị một cổ phần

$$P = \frac{\text{Giá trị trị vốn chủ sở hữu}}{\text{Số cổ phần lưu hành}}$$

Trong đó:

EV: Giá trị doanh nghiệp

EBITDA: Lợi nhuận trước thuế và lãi vay

P: Giá cổ phiếu (đồng/cổ phần)

EV/EBITDA: Chỉ số giá trị doanh nghiệp trên thu nhập trước thuế và lãi vay một cổ phiếu

Để tính EV/EBITDA bình quân của ngành, Công ty sẽ căn cứ vào EV/EBITDA của các doanh nghiệp hoạt động cùng ngành, có quy mô gần với quy mô hoạt động và đặc điểm kinh doanh tương tự với Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings đã niêm yết trên SGDCK Hà Nội, TP Hồ Chí Minh hoặc đang giao dịch trên UPCOM.

STT	Tên Công ty	Mã CK	EV/EBITDA
1	CTCP Nhựa Bình Minh	BMP	5,53
2	CTCP Thuận Đức	TDP	11,57
3	CTCP Bao bì Nhựa Tân Tiến	TTP	4,75
4	CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong	NTP	7,54
5	CTCP Tập đoàn Nhựa Đông Á	DAG	9,00
Bình Quân			7,68

(Nguồn: Công ty tổng hợp)

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings:

EBITDA = Lợi nhuận trước thuế + khấu hao + lãi vay = 1.383.029 triệu đồng

⇒ EV = EBITDA x EV/EBITDA trung bình ngành = 10.621.623 triệu đồng

⇒ Giá trị vốn chủ sở hữu = Giá trị công ty (+) Tiền và tương đương tiền (-) Giá trị thị trường của nợ vay (-) Giá trị cổ đông thiểu số = 3.061.008 triệu đồng

Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings là 128.262.459 cổ phần.

⇒ P (EV/EBITDA) = 23.865 đồng/cổ phần.

STT	Phương pháp	Giá trị	Tỷ trọng
-----	-------------	---------	----------

1	Phương pháp P/E	23.859	50%
2	Phương pháp EV/EBITDA	23.865	50%
Trung bình		23.862	100%

Căn cứ đề xuất mức giá phát hành:

- Căn cứ theo giá trị cổ phiếu được xác định theo 2 phương pháp P/E và EV/EBITDA với tỷ trọng mỗi phương pháp là 50%. Sau khi đánh giá tình hình thị trường chứng khoán, Hội đồng quản trị đề xuất mức giá phát hành/giá khởi điểm đầu giá công khai là 25.000 đồng/cổ phần, bằng 163% giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2019.